

Bản án số: 99/2022/HS-PT
Ngày 25-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

- Th phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đức Hùng.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Th;

Ông Bích Văn Nhiên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dung Thị Mỹ Ái, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàn, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 80/2022/TLPT-HS ngày 13 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo Võ Ngọc T và các bị cáo khác do có kháng cáo của các bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 43/2022/HS-ST ngày 05 tháng 4 năm 2022, của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc.

- Các bị cáo bị kháng cáo:

1. Võ Ngọc T (Tên gọi khác: Thạnh), sinh năm 1980, tại Bình Thuận;

Nơi cư trú: Thôn H, xã S, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc Tịch: Việt Nam; con ông: Võ Minh Q và bà: Phan Thị L; có vợ và 02 người con;

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Võ Ngọc Đ (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1985, tại Bình Thuận;

Nơi cư trú: Thôn H, xã S, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc Tịch: Việt Nam; con ông: Võ Minh Q và bà: Phan

Thị L; có vợ và 03 người con;

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không;

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Võ Minh Q (Tên gọi khác: Minh), sinh năm 1954, tại Bình Thuận;

Nơi cư trú: Thôn H, xã S, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc Tịch: Việt Nam; con ông: Võ Văn Thắng (đã chết) và bà: Nguyễn Thị Ôn (đã chết); có vợ: Phan Thị L và 06 người con;

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Bị hại:

1. Ông Trần Văn H, sinh năm 1971; có mặt.

2. Ông Trần Văn Vân, sinh năm 1949; có mặt.

Cùng nơi cư trú: thôn L, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 18/10/2021, Võ Minh Qu và ông Trần Văn H, sinh năm 1971 (ở thôn Liêm Bình, xã Hồng Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc, nhà ông H ở sát nhà của ông Ngô Long V) cùng dự đám giỗ tại nhà ông Ngô Long V tại thôn L, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Q xin phép ra về thì ông H cho rằng Q khinh thường mình nên ông H dùng ghế nhựa đánh vào đầu và người Q (không để lại thương tích). Sau khi được mọi người can ngăn Q đi về nhà tại khu vực Ngã 3 Gộp thuộc thôn 3, xã Hồng Sơn và gọi điện thoại cho con trai là Võ Ngọc T kể lại việc mình bị đánh tại nhà ông V và nói: “Ba vào đây chơi từ trước đến giờ không mích lòng ai mà hôm nay đi đám giỗ bị cái thằng nhỏ này đánh 02 cái ghế vào đầu” rồi tắt máy. Sau khi nghe tin cha mình bị đánh, Th gọi điện thoại cho em trai là Võ Ngọc Đ, sinh năm 1985 trú cùng Thôn H, xã S nói: "Ba bị người ta đánh trong đó, đi vô coi thử", Nghe vậy, Đ điều khiển xe mô tô biển số 86B1-271.83 (xe của ông Phan Thanh Minh làm chủ sở hữu) đến nhà Th chở Th đi vào thôn L, xã H. Khi đến nhà Th, Đ đi ra phía sau nhà Th lấy 01 cây dao

bằng kim loại dài 41cm, phần tay bằng kim loại được uốn tròn rỗng dài 10cm, đường kính 3,8cm, phần lưỡi dài 31cm, đầu lưỡi có bản rộng 7cm, đuôi lưỡi rộng 3,7cm đem ra để cây dao ở ba ga xe mô tô và chở Th đi vào thôn L, xã H, Th không mang theo hung khí gì (theo lời khai của Th). Khi gần đến đoạn đường ray xe lửa thuộc thôn L, xã H, Đ gọi điện thoại cho Q hỏi: “Ông ba đang ở đâu”, thấy Đ gọi điện tới, đang bức tức vì bị ông H đánh nên Q nảy sinh ý định dẫn các con mình đi tới nhà ông H để gọi ông H ra nói chuyện nếu H biết lỗi xin lỗi thì thôi còn ngược lại thì sẽ đánh cảnh cáo ông H nên Q nghe điện thoại của Đ nói và hỏi lại Đ: “Ba đang ở nhà di Thu, con chạy đến đâu rồi”, Đ trả lời: “Tụi con chạy đến đường ray xe lửa vào nhà ông V”, Q nói tiếp: “Chờ xíu, ba đang chạy đến” rồi tắt điện thoại điều khiển xe mô tô biển số 86B3-394.27 (xe của bà Nguyễn Thị Thu làm chủ sở hữu) đi đến đoạn đường ray xe lửa gặp và dẫn đường cùng Đ, Th điều khiển xe mô tô đi đến nhà ông H. Đến nơi, cả ba người để xe mô tô ở đám cỏ trước nhà ông V. Đ lấy 01 cây dao mang theo cùng Q và Th đi vào nhà ông H thì thấy cửa nhà trước đóng, Q dẫn Th và Đ đi theo lối đi bên hông p H để vào nhà ông H. Khi đến cửa sau nhà ông H, Q gọi to: “H đâu ra đây nói chuyện...”. Lúc này, có bà Trần Thị Thanh Hồng (vợ ông H) đang ở đây thấy Q, Th và Đ đều cầm hung khí (theo lời khai của bà Hồng) tới tìm chồng mình nên la lớn và chạy ra ôm cản Q lại nhưng không được nên bà Hồng chạy ra đường đất bên hông nhà kêu cứu. Cùng lúc này, nghe ồn ào bên ngoài nhà, ông H cầm 01 cây mỏ gãy đi ra thấy cha con Q cầm hung khí xông vào liền đâm về hướng cha con Q nhưng không trúng ai (theo lời khai của Q, Đ và Th), Th lùi lại nhặt 01 viên gạch ném về phía ông H nhưng không trúng, Đ cầm cây dao xông đến chém ông H một nhát trúng vào nách tay p H, bị chém ông H bỏ chạy ra hướng phía trước nhà thì Q cùng hai con trai rượt đuổi theo, Đ dùng dao tiếp tục chém H trúng 01 nhát vào phía sau hõm nách p H gây thương tích. Ông H tung cửa chạy ra ngoài và bị té ngã ở sân trước nhà. Cùng lúc này, ông Trần Văn Vân (là cha của ông H), sinh năm 1949 (tính đến ngày xảy ra vụ án ông Vân đã 72 tuổi 9 tháng 8 ngày) ở cùng thôn Liêm Bình có nhà đối diện nhìn thấy ông H đang bị Q cùng hai người con đánh nên cầm 01 cây dao tự tạo (loại dao chặt tàu thanh long) chạy qua ngăn cản, khi vừa chạy đến trước sân nhà ông H thì bị Th nhặt 01 viên gạch xà bần ném trúng vào đầu ông Vân gây thương tích làm ông Vân té ngã bất tỉnh, thấy ông Vân bị ném trúng, té ngã, Th chạy tới chụp giàng lấy được cây dao trên tay ông Vân và dùng cán cây dao này đánh vào chân ông Vân. Thấy có nhiều người kéo đến can ngăn nên Q cùng Th và Đ bỏ đi về Bắc Bình. Ông H và ông Vân bị thương được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Thuận cấp cứu.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Công an huyện Hàm Thuận Bắc tổ chức khám nghiệm hiện trường, thu giữ tại hiện trường số đồ vật gồm: 01 viên gạch có hình dạng kích thước (0,11 x 0,09 x 0,065)m (loại gạch xà bần); 01 lưỡi mở gãy bằng kim loại dài 0,52cm, đầu lưỡi mở gãy được uốn tròn, có đường kính 0,03m, phần lưỡi có 02 ngạnh kim loại, phần đầu ngạnh nhọn, mỗi ngạnh có kích thước bằng nhau dài 0,37m; 01 cây rựa cán bằng gỗ dài 0,6m, lưỡi bằng kim loại dài 0,92m, bản rộng 0,05m và một số mảnh vỡ kính để điều tra, xử lý.

Ngày 13/12/2021 ông Trần Văn H và Trần Văn Vân có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Võ Minh Q, Võ Ngọc T và Võ Ngọc Đ.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 29/2022/TgT ngày 17/11/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận thương tích của Trần Văn Vân như sau:

- Vết thương phần mềm vùng trán đỉnh p H hình nan hoa đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành kích thước: (8 x 0,3)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 6%.

- Đa vết thương sưng nề vùng ngực, hạ sườn trái, thượng vị đã được điều trị hiện không còn dấu vết. Không đủ cơ sở xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể.

- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 6%.

- Vết thương do vật tày có cạnh gây ra.

- Vết thương có chiều hướng tác động từ trên xuống dưới.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 28/2022/TgT, ngày 18/11/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận thương tích của Trần Văn H như sau:

- Vết thương phần mềm mặt trước hõm nách p H đã được điều trị, hiện ổn định, để lại sẹo lành kích thước: (5 x 0,3)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%.

- Vết thương phần mềm mặt sau hõm nách p H đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành kích thước: (5,5 x 0,4)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%.

- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 4%.

- Các vết thương do vật sắc gây ra.

- Vết thương mặt trước hõm nách p H có chiều hướng tác động từ trước ra sau; Vết thương mặt sau hõm nách p H có chiều hướng tác động từ sau ra trước, từ p H sang trái.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 48/2022/TgT ngày 10/12/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận thương tích của Võ Minh Q như sau:

- Đa vết sưng nề bầm tím thái dương trái, khuỷu tay trái đã được điều trị, hiện không còn dấu vết. Không đủ cơ sở để xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể.

- Không đủ cơ sở để xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể.

- Không đủ cơ sở để xác định vật gây thương.

- Không đủ cơ sở xác định chiều hướng tác động gây thương.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

- 01 cục xà bần có kích thước (10 x 10 x 12)cm do Trần Nhật Ân giao nộp (Ân khai nhận đây là cục gạch (có gạch và ximăng) đối tượng dùng ném trúng vào đầu ông Vân);

- 01 cây dao bằng kim loại màu đen dài 41cm, phần tay bằng kim loại được uốn tròn, rộng dài 10cm, đường kính 3,8cm, phần lưỡi dài 31cm, đầu lưỡi dao có bản rộng 7cm, đuôi lưỡi dao rộng 3,7cm (do Võ Ngọc Đ tự nguyện giao nộp là hung khí Đ sử dụng gây thương tích cho ông H);

- 01 cây dao tự tạo bằng kim loại dài 80cm, màu nâu đen, cán bằng kim loại đường kính 2,5cm có quấn dây cao su màu đen, lưỡi loại dao cắt cỏ dài 38cm, rộng 8cm (là hung khí ông Vân cầm theo bị Th giật được do Võ Ngọc T giao nộp);

- 01 lưỡi mỏ gãy bằng kim loại dài 0,52m, đuôi lưỡi mỏ gãy được uốn tròn, có đường kính 0,03m, phần lưỡi có 02 nhánh kim loại, phần đầu nhánh nhọn, mỗi nhánh có kích thước bằng nhau dài 0,37m;

- 01 cây rựa cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại dài 0,92m trong đó cán gỗ dài 0,6m, đường kính 0,028m, lưỡi kim loại dài 0,32m, bản rộng 0,05m;

- 01 viên gạch có hình dạng kích thước (0,11 x 0,09 x 0,065)m (loại gạch xà bần);

Toàn bộ số vật chứng trên, Viện kiểm sát nhân dân huyện đã ra Quyết định chuyển vật chứng, chuyển từ Cơ quan CSĐT Công an huyện đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc bảo quản, chờ xử lý.

Đối với xe mô tô, biển số 86B1-271.83 và 86B3-394.27 của ông Phan Thanh Minh và bà Nguyễn Thị Thu làm chủ sở hữu, khi Q và Đ mượn và tự lấy đi thực hiện tội phạm ông Minh và bà Thu đều không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ.

Về dân sự:

Ông Trần Văn H yêu cầu bồi thường tổng số tiền: **135.599.149 đồng**. Bao gồm các khoản sau: Chi phí điều trị thương tích có hóa đơn kèm theo là 12.059.149 đồng; tiền mất thu nhập lao động trong 90 ngày là: $(450.000 \text{ đồng} \times 90 \text{ ngày}) = 40.500.000 \text{ đồng}$; tiền bồi thường tổn thất tinh thần 50 tháng lương: $(50 \text{ tháng} \times 1.490.000 \text{ đồng}) = 74.500.000 \text{ đồng}$; tiền mất ngày công lao động cho 01 người chăm sóc trong thời gia điều trị 10 ngày là: $(400.000 \text{ đồng} \times 10 \text{ ngày}) = 4.000.000 \text{ đồng}$; tiền ăn người bệnh và nuôi bệnh là: $(10 \text{ ngày} \times 200.000 \text{ đồng/ngày} \times 02 \text{ người}) = 4.000.000 \text{ đồng}$; tiền thuê xe đưa đi cấp cứu 500.000 đồng (không có hóa đơn).

Ông Trần Văn Vân yêu cầu bồi thường tổng số tiền: **123.799.388 đồng**, bao gồm các khoản sau: Chi phí điều trị thương tích có hóa đơn kèm theo là 6.499.388 đồng; tiền mất thu nhập lao động trong 90 ngày là: $(400.000 \text{ đồng} \times 90 \text{ ngày}) = 36.000.000 \text{ đồng}$; tiền bồi thường tổn thất tinh thần 50 tháng là: $(50 \text{ tháng} \times 1.490.000 \text{ đồng}) = 74.500.000 \text{ đồng}$; tiền mất ngày công lao động cho 01 người chăm sóc trong thời gia điều trị 07 ngày là: $(500.000 \text{ đồng} \times 7 \text{ ngày}) = 3.500.000 \text{ đồng}$; tiền ăn người bệnh và nuôi bệnh là: $(07 \text{ ngày} \times 200.000 \text{ đồng/ngày} \times 2 \text{ người}) = 2.800.000 \text{ đồng}$; tiền thuê xe đưa đi cấp cứu 500.000 đồng (không có hóa đơn).

Ngày 21/12/2021 tại Cơ quan CSĐT - Công an huyện Hàm Thuận Bắc, Võ Minh Q đại diện cho Th và Đ đã tự nguyện giao nộp số tiền 20.000.000 đồng cho Cơ quan CSĐT - Công an huyện Hàm Thuận Bắc để bồi thường một phần thiệt hại cho ông Trần Văn H và ông Trần Văn Vân. Hiện số tiền này đang được tạm giữ tại Kho bạc huyện Hàm Thuận Bắc chờ xử lý. Số tiền còn lại Q, Đ và Th không đồng ý bồi thường theo như yêu cầu của các bị hại vì cho rằng quá cao.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2022/HS-ST ngày 05 tháng 4 năm 2022, của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, quyết định:

1. Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 134, Điểm b, i, s khoản 01, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với tất cả các bị cáo; thêm điểm c khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Võ Ngọc T.

Tuyên bố: Các bị cáo Võ Ngọc T, Võ Minh Q và Võ Ngọc Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Võ Ngọc T 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án (05/4/2022).

Xử phạt: Võ Ngọc Đ 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án (05/4/2022).

Xử phạt: Võ Minh Q 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án (05/4/2022).

Giao các bị cáo cho UBND xã Sông Lũy, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về biện pháp tư pháp:

Về bồi thường dân sự: Áp dụng khoản 01 Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 584, Điều 585, Điều 586; Điều 587; Điều 590; Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo Võ Ngọc T bồi thường cho ông Trần Văn H số tiền 13.653.000 đồng; bồi thường cho bà Trần Thị Thanh Hồng số tiền 1.333.000 đồng; bồi thường cho ông Trần Văn Vân số tiền 24.959.000 đồng; bồi thường cho ông Trần Quốc Long số tiền 3.500.000 đồng.

Buộc bị cáo Võ Ngọc Đ bồi thường cho ông Trần Văn H số tiền 13.653.000 đồng; bồi thường cho bà Trần Thị Thanh Hồng số tiền 1.333.000 đồng.

Buộc bị cáo Võ Minh Q bồi thường cho ông Trần Văn H số tiền 13.653.000 đồng; bồi thường cho bà Trần Thị Thanh Hồng số tiền 1.333.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về lãi suất chậm thi hành án phần dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Ngày 19/4/2022, các bị hại Trần Văn H và Trần Văn Vân có đơn kháng cáo đề nghị xử tăng hình phạt tù, không cho các bị cáo được hưởng án treo và tăng tiền bồi thường.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Các bị cáo đồng ý bản án sơ thẩm đã tuyên.

- Các bị hại Trần Văn H và Trần Văn Vân giữ nguyên đơn kháng cáo đề nghị xử tăng hình phạt tù, không cho bị cáo Võ Ngọc T, Võ Ngọc Đ được

hưởng án treo và yêu cầu bị cáo Võ Ngọc T, Võ Ngọc Đ, Võ Minh Qu bồi thường tiền mất thu nhập với mức 90 ngày; tiền tổn thất về tinh thần là 50 tháng lương cơ sở.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Bình Thuận phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm b, điểm d khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của các bị hại. Sửa bản án sơ thẩm, áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự, xử phạt tù giam đối với bị cáo Võ Ngọc Thành và bị cáo Võ Ngọc Đoàn. Buộc bị cáo Thành pH bồi thường thêm khoản tiền tổn thất tinh thần cho bị hại Trần Văn Vân là 8.940.000 đồng (ngoài số tiền bản án sơ thẩm đã tuyên xử).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị hại làm trong hạn luật định, được Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giải quyết theo thủ tục xét xử phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ ngày 18/10/2021, Võ Minh Qu và ông Trần Văn H, sinh năm 1971 (ở thôn Liêm Bình, xã Hồng Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc, nhà ông H ở sát nhà của ông Ngô Long V) cùng dự đám giỗ tại nhà ông Ngô Long V tại thôn L, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Q xin phép ra về thì ông H cho rằng Q khinh thường mình nên ông H dùng ghế nhựa đánh vào đầu và người Q. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi nghe tin cha ruột mình bị đánh, Võ Ngọc Đ (con ruột Q) mang theo 01 cây dao bằng kim loại dài 41cm, điều khiển xe mô tô 86B1-271.83 chở Võ Ngọc T (con ruột Q) đến thôn L, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận. Q nảy sinh ý định dẫn các con mình đi tới nhà ông H để gọi ông H ra nói chuyện nếu H biết lỗi xin lỗi thì thôi còn ngược lại thì sẽ đánh cảnh cáo ông H. Tại nhà ông Trần Văn H, Th đã dùng gạch (cục xà bần) và Đ dùng dao là hung khí nguy hiểm ném và đâm nhiều nhát trúng vào nách p H của ông Trần Văn H gây thương tích 04%; Th dùng gạch (loại xà bần) ném vào đầu của ông Trần Văn Vân (tính đến ngày 18/10/2021 trên 70 tuổi) gây thương tích 06%. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc xét xử bị cáo Võ Ngọc Thành, Võ Ngọc Đoàn phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự (bị cáo Thành), điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự (bị

cáo Đoàn) là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của các bị hại về hình phạt đối với bị cáo Võ Ngọc T, Võ Ngọc Đ và về bồi thường thiệt hại đối với các bị cáo Võ Ngọc T, Võ Ngọc Đ, Võ Minh Qu:

[3.1] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của bị cáo Võ Ngọc T, Võ Ngọc Đ có phần lỗi của bị hại Trần Văn H vô cớ đánh cha của các bị cáo; Tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội là ít nghiêm trọng; Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nhân thân tốt; sau khi phạm tội đã nộp tiền để bồi thường một phần thiệt hại cho các bị hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo có người thân có công với cách mạng nên Tòa án sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo Võ Ngọc T 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; xử phạt bị cáo Võ Ngọc Đ 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là phù hợp, đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo.

Việc các bị hại kháng cáo cho rằng các bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ là không có cơ sở chấp nhận.

[3.2] Về bồi thường thiệt hại: Do thương tích của các bị hại từ 04%-06% nên Tòa án sơ thẩm chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường tiền mất thu nhập của bị hại Trần Văn H và Trần Văn Vân với mức 30 ngày; chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần của bị hại Trần Văn H 10 lần mức lương cơ sở là phù hợp. Việc bị hại Trần Văn H đòi bồi thường tiền mất thu nhập 90 ngày, tổn thất về tinh thần 50 lần mức lương cơ sở; Bị hại Trần Văn Vân đòi bồi thường tiền mất thu nhập là 90 ngày là không có căn cứ chấp nhận.

Đối với yêu cầu của bị hại Trần Văn Vân đòi bồi thường tổn thất về tinh thần 50 lần mức lương cơ sở: Xét thương tích bị hại Vân 6%, cao hơn bị hại H 4% nhưng Tòa án sơ thẩm chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần của bị hại Vân bằng 04 lần mức lương cơ sở (trong khi bị hại H được chấp nhận 10 lần mức lương cơ sở) là chưa thỏa đáng. Vì vậy, chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần của bị hại Vân bằng 10 lần mức lương cơ sở, tương ứng số tiền $10 \times 1.490.000 \text{đồng} = 14.900.000 \text{đồng}$.

Ngoài ra, các bị cáo Võ Ngọc T, Võ Ngọc Đ và Võ Minh Q cùng gây thiệt hại cho ông Trần Văn H nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không buộc các bị cáo chịu trách nhiệm liên đới bồi thường cho ông H là chưa đúng quy định tại Điều 587 Bộ luật Dân sự 2015.

Quá trình xét xử phúc thẩm, các bị cáo nộp thêm tiền bồi thường, trong

đó Võ Ngọc T nộp 17.039.000đồng; Võ Ngọc Đ nộp 5.616.000đồng và Võ Minh Q nộp 5.000.000đồng. Tiếp tục tạm giữ các khoản tiền này để đảm bảo thi hành án.

Từ những nhận định trên, xét kháng cáo của bị hại Trần Văn H về hình phạt và bồi thường thiệt hại là không có cơ sở chấp nhận; kháng cáo của bị hại Trần Văn Vân về hình phạt là không có cơ sở chấp nhận, về bồi thường thiệt hại là có cơ sở chấp nhận một phần. Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên các bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Võ Ngọc T, Võ Ngọc Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm tương ứng số tiền phải bồi thường; Bị cáo Võ Minh Q được miễn án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Không chấp nhận kháng cáo của ông Trần Văn H;

- Chấp nhận một phần kháng cáo của ông Trần Văn Vân, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2022/HS-ST ngày 05 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc về phần bồi thường tổn thất về tinh thần đối với ông Trần Văn Vân:

1. Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Võ Ngọc T, Võ Ngọc Đ; thêm điểm c khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Võ Ngọc T.

Tuyên bố: Bị cáo Võ Ngọc T, Võ Ngọc Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Võ Ngọc T 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (05/4/2022).

Xử phạt bị cáo Võ Ngọc Đ 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (05/4/2022).

Giao các bị cáo cho UBND xã Sông Lũy, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo p H chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 357, Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 587, Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015:

2.1. Buộc bị cáo Võ Ngọc T, Võ Ngọc Đ và Võ Minh Q p H liên đới bồi thường cho ông Trần Văn H số tiền 40.959.000đồng (Bốn mươi triệu chín trăm năm mươi chín nghìn đồng); bồi thường cho bà Trần Thị Thanh Hồng số tiền 4.000.000đồng (Bốn triệu đồng). Chia phần:

- Bị cáo Võ Ngọc T bồi thường cho ông Trần Văn H số tiền 13.653.000 đồng (Mười ba triệu sáu trăm năm mươi ba nghìn đồng); bồi thường cho bà Trần Thị Thanh Hồng số tiền 1.333.000 đồng (Một triệu ba trăm ba mươi ba nghìn đồng);

- Bị cáo Võ Ngọc Đ bồi thường cho ông Trần Văn H số tiền 13.653.000 đồng (Mười ba triệu sáu trăm năm mươi ba nghìn đồng); bồi thường cho bà Trần Thị Thanh Hồng số tiền 1.333.000 đồng (Một triệu ba trăm ba mươi ba nghìn đồng).

- Buộc bị cáo Võ Minh Q bồi thường cho ông Trần Văn H số tiền 13.653.000 đồng (Mười ba triệu sáu trăm năm mươi ba nghìn đồng); bồi thường cho bà Trần Thị Thanh Hồng số tiền 1.333.000 đồng (Một triệu ba trăm ba mươi ba nghìn đồng).

2.2. Buộc bị cáo Võ Ngọc T bồi thường cho ông Trần Văn Vân số tiền 33.899.000đồng (Ba mươi ba triệu tám trăm chín mươi chín nghìn đồng); bồi thường cho ông Trần Quốc Long số tiền 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên p H thi hành án còn p H chịu khoản tiền lãi của số tiền còn p H thi hành án theo mức lãi suất quy định tại điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 20.000.000đồng các bị cáo đã nộp tại Kho bạc nhà nước huyện Hàm Thuận Bắc (mỗi bị cáo nộp 6.667.000đồng). Số tiền 17.039.000đồng bị cáo Võ Ngọc T nộp theo biên lai số 0003390 và 0003391; số tiền 5.616.000đồng bị cáo Võ Ngọc Đ nộp theo biên lai số 0003392; số tiền 5.000.000đồng bị cáo Võ Minh Q nộp theo biên lai số 0003393, cùng ngày 19/8/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Ông Trần Văn H và ông Trần Văn Vân không p H chịu án phí hình sự phúc thẩm;

- Bị cáo Võ Ngọc T pH chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.285.900đồng (Hai triệu hai trăm tám mươi lăm nghìn chín trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm;

- Bị cáo Võ Ngọc Đoàn pH chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 416.000đồng (Bốn trăm mười sáu nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm;

- Bị cáo Võ Minh Qu được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm;

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 25/8/2022).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh;
- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- TAND huyện Hàm Thuận Bắc;
- CQCSĐT Công an huyện Hàm Thuận Bắc;
- Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Bắc;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Đức Hùng

TH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bích Văn Nhiên

Nguyễn Văn Th

Vũ Đức Hùng

